

BÁO CÁO
Công tác tháng 8/2018 của ngành Y tế

1. Công tác phòng chống dịch bệnh: (số liệu đến 15/8/2018)

* **Bệnh sốt xuất huyết:** Số mắc mới trong tháng: 129, lũy kế: 942 cas (Quy Nhơn: 390, Tuy Phước: 105; An Nhơn: 83; Phù Cát: 62; Phù Mỹ: 33; Hoài Nhơn: 146; Hoài Ân: 38; Tây Sơn: 53; Vân Canh: 21; Vĩnh Thạnh: 08; An Lão: 03), giảm 282 cas so với cùng kỳ năm 2017 (1.274 cas). Tử vong: 01 (Hoài Nhơn), bằng cùng kỳ năm 2017.

* **Bệnh tay - chân - miệng:** Số mắc mới trong tháng: 34 cas, lũy kế: 181 cas (Quy Nhơn: 31; Tuy Phước: 15; An Nhơn: 12; Phù Cát: 34; Phù Mỹ: 20; Hoài Nhơn: 06; Hoài Ân: 02; Tây Sơn: 35; Vân Canh: 18; Vĩnh Thạnh: 08), giảm 101 cas so với cùng kỳ năm 2017 (282 cas). Tử vong: 0, bằng cùng kỳ năm 2017.

* **Bệnh sốt rét:** số mắc mới trong tháng: 02 cas, lũy kế: 16 cas (Quy Nhơn: 01, An Nhơn: 02; Phù Cát: 02; Phù Mỹ: 01; Tây Sơn: 02; Hoài Ân: 02; Hoài Nhơn: 01; Vân Canh: 02, An Lão: 01, Vĩnh Thạnh: 02), tăng 02 cas so với cùng kỳ 2017. Tử vong: 0, bằng cùng kỳ năm 2017.

Bệnh Cúm A/H₅N₁, Cúm A/H₇N₉ không ghi nhận cas mắc nào. Các dịch bệnh khác ổn định.

Tình hình các bệnh dịch khác: ổn định.

2. Công tác y tế dự phòng (số liệu đến hết tháng 7/2018)

a) Công tác tiêm chủng mở rộng

- Số trẻ dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ: 14.519/24.897 đối tượng, đạt tỷ lệ 58,3%. Số trẻ được tiêm viêm gan B mũi 1 trước 24 giờ sau khi sinh: 11.004, đạt tỷ lệ 44,2%.

- Số phụ nữ có thai tiêm phòng uốn ván ≥ 2 mũi: 12.678/25.253 đối tượng, đạt tỷ lệ 50,2%.

- Số phụ nữ 15 – 35 tuổi (không có thai) tiêm phòng uốn ván ≥ 2 mũi: 8.032/16.844 đối tượng, đạt tỷ lệ 47,7%.

b) Công tác phòng chống bệnh lao

Bệnh viện Lao và bệnh phổi khám 1.047 lượt, lũy kế: 8.068; điều trị nội trú trong kỳ: 305 lượt, lũy kế: 2.560. Tổng số cas mắc lao mới toàn tỉnh: 122 cas; lũy kế: 816 (trong đó AFB(+): 333, AFB(-): 285, lao ngoài phổi: 170, lao các thể khác: 25); tăng 69 cas so với cùng kỳ năm 2017 (747 cas). Số bệnh nhân đang quản lý và điều trị: 907 người.

c) Công tác bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng

Bệnh viện Tâm thần khám 3.143 lượt, lũy kế: 21.003; điều trị nội trú: 290 lượt, lũy kế: 2.012. Tổng số bệnh nhân tâm thần phát hiện mới: 0, lũy kế: 116 (tâm thần phân liệt: 65, động kinh: 51). Số bệnh nhân tâm thần đang quản lý điều trị: 3.462, tăng 108 cas so với cùng kỳ năm 2017.

d) Công tác phòng chống bệnh phong

Số khám và điều tra bệnh phong toàn tỉnh: 6.725 lượt, lũy kế: 55.436, đạt tỷ lệ 73,8% so với cùng kỳ năm 2017 (75.074 lượt). Số cas mắc bệnh phong mới: 0, lũy kế: 01, bằng cùng kỳ năm 2017. Số cas mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục: 57, lũy kế: 304, giảm 59 cas so với cùng kỳ năm 2017. Số bệnh nhân phong được chăm sóc tàn tật: 215 người.

e) Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản

Số phụ nữ được quản lý thai trong tỉnh: 3.325, lũy kế: 16.467, tăng 1.091 người so với cùng kỳ năm 2017. Số phụ nữ đẻ được quản lý thai: 1.970, lũy kế: 14.031, đạt tỷ lệ 100%. Tổng số phụ nữ đẻ được khám thai ≥ 3 lần trong kỳ: 1.970, lũy kế: 14.022, đạt tỷ lệ 99,9%.

Số phụ nữ đẻ trong kỳ: 1.970, lũy kế: 14.031, giảm 1.529 người so với cùng kỳ năm 2017. Số sản phụ sinh tại cơ sở y tế trên tổng số sinh: 1.962/1.970, lũy kế: 13.973/14.031, đạt tỷ lệ 99,9%. Số trẻ sinh ra sống trong kỳ: 1.975, lũy kế: 14.002. Số trẻ sơ sinh nhẹ cân trong kỳ: 68, lũy kế: 399, chiếm tỷ lệ 2,8% số trẻ sơ sinh được cân.

Số lượt điều trị trên số lượt phụ nữ khám phụ khoa trong kỳ: 2.674/ 5.740, lũy kế: 17.585/41.968, đạt tỷ lệ 41,9%.

Số phá thai trong kỳ: 07, lũy kế: 84, tăng 22 cas so với cùng kỳ năm 2017. Số mắc tai biến sản khoa trong kỳ: 05, lũy kế: 28, giảm 05 cas so với cùng kỳ năm 2017.

3. Công tác vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm (số liệu đến tháng 7/2018)

Tổng số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống hiện đang quản lý: 6.110 (tuyến tỉnh: 633, tuyến huyện: 1.451, tuyến xã: 4.026). Số cơ sở được cấp chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm: 1.657 cơ sở, chiếm tỉ lệ 79,5% (tuyến tỉnh: 624 cơ sở, tỉ lệ: 98,6%; tuyến huyện: 1.033 cơ sở, tỉ lệ: 71,2%)

Số lượt cơ sở được thanh tra, kiểm tra: 30, lũy kế: 4.537. Số lượt cơ sở qua kiểm tra đạt an toàn vệ sinh thực phẩm: 30, lũy kế: 4.093, chiếm tỷ lệ 90,2% số cơ sở được kiểm tra.

Trong tháng ghi nhận 01 cas ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Tử vong: 01.

4. Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (số liệu đến tháng 7/2018)

Tiếp tục tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động kế hoạch hóa gia đình, lồng ghép với thực hiện dịch vụ sức khỏe sinh sản tại cộng đồng. Tiếp tục thực hiện Đề án sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh. Duy trì công tác tiếp thị

xã hội phương tiện tránh thai và đảm bảo cung cấp đầy đủ các phương tiện tránh thai tại các cơ sở y tế.

Số lượt người thực hiện các biện pháp tránh thai: 896, lũy kế: 75.874 (*triệt sản: 170, đặt dụng cụ tử cung: 5.696, cấy thuốc: 75, tiêm thuốc: 9.846, uống thuốc: 26.771, dùng bao cao su: 33.316*), đạt 97,8% so với cùng kỳ năm 2017. Số trẻ sinh ra là con thứ 3 trở lên: 193, lũy kế: 1.049, giảm 99 trẻ so với cùng kỳ năm 2017.

5. Công tác phòng, chống HIV/AIDS (số liệu đến tháng 7/2018)

Duy trì hoạt động của cơ sở điều trị nhiễm các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone. Thường xuyên hỗ trợ tư vấn, khám, xét nghiệm trước điều trị thuốc kháng vi rút (ARV) cho bệnh nhân HIV/AIDS, dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con.

Số cas nhiễm HIV mới: 12, số tích lũy từ năm 1993: 782 cas; số chuyển AIDS trong kỳ: 01, tích lũy từ năm 1993: 665 cas; số tử vong do AIDS: 01, tích lũy từ năm 1993: 431. Số nhân viên y tế và thành phần khác bị phơi nhiễm HIV: 0, lũy kế từ năm 1993: 26 cas.

6. Công tác khám chữa bệnh (số liệu từ ngày 01/7/2018 – 31/7/2018).

Một số chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện trong kỳ báo cáo	Ghi chú
* Tổng số lần khám bệnh tại các BV:	Lượt	169.852	
<i>Trong đó:</i> Trẻ em dưới 6 tuổi	Lượt	16.188	
* Số bệnh nhân điều trị nội trú:	Lượt	24.726	
<i>Trong đó:</i> Trẻ em dưới 6 tuổi	Lượt	3.469	
* Số bệnh nhân điều trị nội trú ra viện	Lượt	21.768	
* Số ngày điều trị BN nội trú ra viện:	Ngày	150.838	
* Ngày điều trị ra viện bình quân:	Ngày	6,9	
* Tỷ lệ sử dụng giường bệnh:	%	132,6	
* Số bệnh nhân tử vong:	người	25	Nội viện
<i>Trong đó:</i> Tử vong trước 24h:	người	04	
* Số tai nạn giao thông khám & điều trị:	Cas	1.037	
<i>T.đó:</i> -Chấn thương vùng đầu, vùng mặt	Cas	483	
-Tử vong do tai nạn giao thông:	Cas	08	
* Xét nghiệm các loại:	t.bản	540.392	
* Chiếu, chụp X-quang, scanner:	lượt	39.146	
* Siêu âm, điện tim, điện não:	lượt	46.037	
* Số cas phẫu thuật	cas	4.466	
* Số cas thủ thuật	cas	88.468	
* Lượng máu sử dụng	lít	367,0	

7. Các lĩnh vực y tế khác: (số liệu đến hết tháng 7/2018)

a) Bệnh viện Mắt thực hiện khám 6.411 lượt, lũy kế: 36.057, đạt 101,0% so với cùng kỳ năm 2017. Điều trị nội trú: 1.107 lượt, lũy kế: 6.103, đạt 106,4% so với cùng kỳ năm 2017.

Tổng số lượt khám bệnh về mắt toàn tỉnh: 8.143 lượt, lũy kế: 43.803, đạt 109,5% so với cùng kỳ năm 2017. Số cas phẫu thuật về mắt toàn tỉnh: 872 cas, lũy kế: 4.921 (đục thủy tinh thể: 3.779), tăng 909 cas so với cùng kỳ năm 2017.

b) Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm đã lấy và nhận mẫu: 54 lượt cơ sở, lũy kế: 214, tăng 02 lượt cơ sở so với cùng kỳ năm 2017. Số mẫu lấy và gửi: 47 mẫu, lũy kế: 295, tăng 21 mẫu so với cùng kỳ năm 2017. Số mẫu đã kiểm nghiệm trong kỳ: 49, lũy kế: 265, tăng 14 mẫu so với cùng kỳ năm 2017. Số mẫu không đạt chất lượng sử dụng: 01, giảm 04 mẫu so với cùng kỳ năm 2017.

c) Trung tâm Giám định y khoa thực hiện khám, giám định trong kỳ: 103 lượt đối tượng (*chất độc hóa học: 13, tai nạn lao động: 19, hưu trí: 16, khác: 55*), giảm 04 lượt so với cùng kỳ năm 2017 (136 lượt).

d) Trung tâm Pháp Y thực hiện giám định trong kỳ: 68 hồ sơ, lũy kế: 391 (*giám định tử thi: 237, giám định thương tích: 154*), chiếm tỷ lệ 97,0% so với cùng kỳ năm 2017.

e) Trung tâm Truyền thông – GDSK phối hợp với các ngành, đoàn thể thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác phòng chống dịch bệnh, các bệnh truyền nhiễm thường gặp trong mùa nắng nóng và an toàn vệ sinh thực phẩm. Triển khai các hoạt động của Chương trình Phòng chống tác hại thuốc lá. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng: Ngày Bảo hiểm Y tế Việt Nam (Ngày 01/7), Ngày Dân số Thế giới (Ngày 11/7)...

8. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Tình hình triển khai đầu tư xây dựng các hạng mục công trình:

- Công trình Phòng khám đa khoa khu vực Cát Minh: Đã được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Triển khai thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phát hành HSMT, mở thầu và xét thầu gói thầu xây lắp đơn nguyên 2 và các hạng mục San nền, sân bê tông; Nhà để xe, tường rào cổng ngõ; Bể nước ngầm - Nhà đặt trạm bơm.

- Công trình Bệnh viện Y học cổ truyền Bình Định, hạng mục Hành lang cầu; Đài nước 40m³; Gara ô tô; Nhà rác; Sân vườn (giai đoạn 2): Triển khai thực hiện mở thầu, xét thầu và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng hạng mục công trình. Chỉ định đơn vị nhận thầu giám sát thi công xây dựng hạng mục công trình. Bàn giao mặt bằng thi công xây dựng công trình. Tổ chức nghiệm thu thép móng hạng mục công trình.

- Công trình Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn, hạng mục Hệ thống khí y tế cho Nhà điều trị 251 giường: UBND tỉnh có văn bản đồng ý tạm dừng triển khai đầu tư hệ thống khí y tế cho khu phẫu thuật và HSCC của hạng mục Nhà điều trị 251 giường thuộc TTYT thành phố Quy Nhơn.

- Công trình Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn: Lập thủ tục đề nghị Sở KHĐT thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án. Trình UBND tỉnh, Sở KHĐT thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án. Thực hiện trình UBND tỉnh và UBND tỉnh đã có văn bản đồng ý sử dụng đất trong

khuôn viên đất hiện có của BVĐKKK Phú Phong để xây dựng mới Nhà làm việc của khối y tế dự phòng - TTYT huyện Tây Sơn.

- Triển khai lập quy hoạch điều chỉnh Bệnh viện Mắt Bình Định.
- Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư công trình Sân, đường nội bộ thuộc TTYT thị xã An Nhơn.

- Công trình Mở rộng Trung tâm Y tế huyện Hoài Nhơn, hạng mục Khu điều trị bệnh nhân và các hạng mục phụ trợ: Tiếp tục triển khai thi công xây dựng. Tham gia ý kiến về việc thi công đoạn tường rào phía sau công trình. Công văn đôn đốc thanh toán khối lượng xây lắp hoàn thành. Trình UBND tỉnh, Sở KHĐT điều chỉnh bù giá công trình.

- Công trình Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ, hạng mục Khoa Truyền nhiễm: Nghiệm thu kỹ thuật hạng mục công trình. Phối hợp Cảnh sát PCCC nghiệm thu hệ thống PCCC công trình. Khắc phục các tồn tại, chuẩn bị các thủ tục liên quan để bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

- Công trình Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh, hạng mục Khoa Hồi sức cấp cứu: Công văn gửi Sở Xây dựng báo cáo khắc phục tồn tại trong công tác nghiệm thu hoàn thành công trình. Tổ chức nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

- Bàn giao tài liệu các Trạm biến áp cho Công ty Điện lực tỉnh.

9. Các hoạt động chính tại cơ quan Văn phòng Sở Y tế

- Đôn đốc, kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Tham dự các cuộc họp, Hội nghị do Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Bộ Y tế và các Sở, ngành ... tổ chức.

- Xây dựng Báo cáo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 - BCH Trung ương Đảng khóa XII.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2019 - 2021 ngành Y tế.

- Xây dựng dự thảo các Đề án: Đề án thành lập Khoa Da liễu thuộc BVĐK tỉnh trên cơ sở giải thể Trung tâm Da liễu; Đề án sáp nhập Trung tâm Dân số - KHHGD trên địa bàn cấp huyện vào Trung tâm Y tế cấp huyện; Đề án hợp nhất BVĐKKV Phú Phong và TTYT huyện Tây Sơn; Đề án chuyển trường CĐYT Bình Định về trực thuộc Sở Y tế quản lý; Đề án thành lập BV Sản Nhi; Đề án hợp nhất BVYHCT và BV PHCN thành BV YHCT và PHCN; Trình cấp thẩm quyền thẩm định Đề án sáp nhập TT Y tế dự phòng, TT phòng chống Sốt rét và các bệnh nội tiết, TT Chăm sóc SKSS, TT phòng chống HIV/AIDS, TT Truyền thông GDSK thành TT Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định.

- Tổ chức tập huấn công tác chuyên môn lập kế hoạch hoạt động, gói dịch vụ y tế cơ bản, Hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân, công tác thống kê báo cáo cho y tế tuyến huyện, xã.- Đôn đốc, kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Góp ý dự thảo Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX gửi Sở Kế hoạch và đầu tư.

- Báo cáo sơ kết tình hình triển khai hợp tác y tế đã ký kết với các tỉnh Nam Lào và dự kiến hoạt động hợp tác trong thời gian tới gửi Sở Kế hoạch và đầu tư.

- Báo cáo tổng kết đánh giá 10 năm triển khai chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc methadone.

- Tổng hợp danh mục mặt hàng thuốc mua sắm tập trung cấp địa phương từ Quý 2/2018 đến hết Quý 1/2020 để tiến hành đấu thầu mua sắm bổ sung.

- Điều chuyển thuốc trúng thầu mua sắm tập trung cấp địa phương từ Quý 2/2018 đến hết Quý 1/2020 cho các cơ sở y tế trong tỉnh.

- Tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch, dự toán kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường giai đoạn 2016 – 2018 và xây dựng Kế hoạch hoạt động, kinh phí giai đoạn 2019 – 2021 gửi Sở Kế hoạch và đầu tư.

- Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về việc thực hiện các quy định về cấm quảng cáo, khuyến mại thuốc lá trên địa bàn thành phố Quy Nhơn.

- Tiếp tục thực hiện các hạng mục công trình và mua sắm trang thiết bị cho các đơn vị thuộc kế hoạch năm 2018./. *Thư*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở Kế hoạch & đầu tư;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

báo
cáo

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Văn Trương

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 9/2018
(Kèm theo Báo cáo công tác tháng 8/2018 của Sở Y tế)

1	Đôn đốc, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.
2	Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch số 33 – KH/TU về công tác dân số trong tình hình mới và Kế hoạch số 34 – KH/TU về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.
3	Tham mưu triển khai mua sắm trang thiết bị y tế, đầu tư xây dựng một số hạng mục theo Quyết định số 2619/QĐ – UBND ngày 02/8/2018 của UBND tỉnh.
4	Tiếp tục triển khai mua sắm trang thiết bị y tế và đầu tư xây dựng một số hạng mục đã được giao vốn kế hoạch năm 2018.
5	Tiếp tục tham mưu phê duyệt kế hoạch hoạt động nguồn ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu y tế - Dân số năm 2018.
6	Phối hợp triển khai khám sàng lọc, tư vấn sức khỏe tim mạch tại 12 xã thuộc 4 huyện (Vân Canh, Phù Cát, Hoài Ân, Hoài Nhơn) cho 3600 người dân trên 25 tuổi.
7	Kiểm tra Phòng xét nghiệm an toàn sinh học các cơ ở tự công bố.
8	Tham dự Hội nghị chỉ đạo tuyến Sản nhi năm 2018.
9	Thẩm định các cơ sở hành nghề y tế tư nhân
10	Triển khai các hoạt động thuộc Dự án nâng cao năng lực y tế tuyến cơ sở do EU tài trợ.
11	Tiếp tục tham mưu chỉ đạo triển khai các dự án, hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu y tế - dân số.
12	Triển khai công tác đấu thầu thuốc tập trung cấp địa phương bổ sung lần 2.
13	Triển khai công tác hậu kiểm các cơ sở kinh doanh, sản xuất trang thiết bị y tế trên địa bàn.
14	Chấn chỉnh công tác kê đơn, sử dụng thuốc kháng sinh, thuốc đắt tiền tại các cơ sở điều trị.
15	Tiếp tục xây dựng dự thảo các Đề án sáp nhập hợp nhất các đơn vị theo kế hoạch của Tỉnh ủy: Đề án thành lập Khoa Da liễu thuộc BVĐK tỉnh trên cơ sở giải thể Trung tâm Da liễu; Đề án sáp nhập Trung tâm Dân số - KHHGĐ trên địa bàn cấp huyện vào Trung tâm Y tế cấp huyện; Đề án hợp nhất BVĐKKV Phú Phong và TTYT huyện Tây Sơn; Đề án chuyển trường CĐYT Bình Định về trực thuộc Sở Y tế quản lý; Đề án thành lập BV Sản Nhi; Đề án hợp nhất BVYHCT và BV PHCN thành BV YHCT và PHCN.
16	Thanh tra công tác quản lý, sử dụng thuốc tại đơn vị khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc; Thanh tra việc thực hiện quản lý giá thuốc, thực hành tốt phân phối thuốc (GDP).